

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 116/2025/TLST – HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2025, giữa:

* Nguyên đơn: Anh **Lê Huy C** – sinh ngày: 10/8/1984.

Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện N, tỉnh H.

* Bị đơn: Chị **Bùi Thị Mỹ T** - sinh ngày: 01/01/1984.

Địa chỉ: ấp A, xã T, huyện V, tỉnh L.

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời gian 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Huy C và chị Bùi Thị Mỹ T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Lê Huy C và chị Bùi Thị Mỹ T thống nhất có hai người con chung tên Lê Thị Ngọc M, sinh ngày 10/04/2009 và Lê Thị Ngọc T1, sinh ngày 16/12/2013. Sau khi ly hôn anh Lê Huy C và chị Bùi Thị Mỹ T thống nhất giao cháu Lê Thị Ngọc M cho chị Bùi Thị Mỹ T chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Lê Huy C không cấp dưỡng nuôi cháu Lê Thị Ngọc M. Giao cháu Lê Thị Ngọc T1 cho anh Lê Huy C chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Bùi Thị Mỹ T không cấp dưỡng nuôi cháu Lê Thị Ngọc T1.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì

người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Anh Lê Huy C và chị Bùi Thị Mỹ T thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ phải thu, phải trả: Anh Lê Huy C và chị Bùi Thị Mỹ T thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Lê Huy C tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số N⁰ 0009964 ngày 20/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm thu. Số tiền còn lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) hoàn trả lại cho anh Lê Huy C.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Phạm Thị Lanh